**Thứ Năm ngày 14 tháng 11 năm 2024**

**Môn: TOÁN**

**Bài 28. CỘNG HAI SỐ THẬP PHÂN (tiết 2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

-HS thực hiện được phép cộng hai số thập phân, nhận biết được các tính chất của phép cộng các số thập phân. Vận dụng được các tính chất của phép cộng trong thực hành tính, giải quyết vấn đề đơn giản liên quan đến phép cộng các số thập phân.

- Biết tự giác học tập, làm bài tập và các nhiệm vụ được giao. Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia tốt trò chơi, vận dụng. Phát triển năng lực giao tiếp trong hoạt động nhóm.

- Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ. Có ý thức tự giác học tập, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập. Biết giữ trật tự, lắng nghe và học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1.GV**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- Các hình ảnh, bảng biểu có trong bài.

**2.HS**

- SGK và các thiết bị phục vụ cho tiết học.

**III.CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1.Hoạt động Mở đầu (5’)** | |
| - GV cho HS múa hát để khởi động bài học.  -GV cho HS nêu lại cách cộng hai phân số.  - GV Giới thiệu bài. | - HS múa hát  -HS nhắc lại  -HS ghi vở |
| **2. Hoạt động Luyện tập, thực hành** | |
| **Luyện tập**  **Bài 1**  **-**GV gọi HS đọc yêu cầu BT1  **-** Hướng dẫn HS tìm hiểu bài và cách thực hiện.  a) GV có thể vận dụng phương pháp nhóm các mảnh ghép để tổ chức cho HS thực hiện.  – Sửa bài, GV khuyến khích nhiều nhóm trình bày.  – GV khái quát: Phép cộng các số thập phân có tính chất giao hoán:  ***a + b = b + a***  b) Cách thức tiến hành tương tự câu a.  GV có thể vận dụng phương pháp nhóm các  mảnh ghép để tổ chức cho HS thực hiện.  – Sửa bài: GV khuyến khích nhiều nhóm trình bày.  – GV khái quát: Phép cộng các số thập phân có tính chất kết hợp:  ***(a + b) + c = a + (b + c)***  **Bài 2:**  -GV gọi HS đọc yêu cầu BT2  -GV cho HS thảo luận nhóm đôi  –Khi sửa bài, GV khuyến khích HS giải thích cách làm.  **Bài 3:**  -GV gọi HS đọc yêu cầu BT3  -GV cho HS thảo luận nhóm đôi  –Sửa bài, GV khuyến khích HS nói các bước thực hiện. | HS thực hiện.  Bước 1: Nhóm lẻ 🡪 Cách 1 🡪 67,3 + 0,14  Nhóm chẵn 🡪 Cách 2 🡪 0,14 + 67,3  Bước 2: Nhóm chia sẻ 🡪 Chia sẻ và so sánh kết quả hai cách tính 🡪 Rút ra kết luận.  67,3 + 0,14 = 67,44  0,14 + 67,3 = 67,44  🡪 67,3 + 0,14 = 0,14 + 67,3  Vài HS lặp lại.  HS thực hiện.  Bước 1:  Nhóm lẻ 🡪 Cách 1 🡪 (3,8 + 4,7) + 2,3  Nhóm chẵn 🡪 Cách 2 🡪 3,8 + (4,7 + 2,3)  Bước 2: Nhóm chia sẻ 🡪 Chia sẻ và so sánh kết quả hai cách tính 🡪 Rút ra kết luận. (3,8 + 4,7) + 2,3 = 8,5 + 2,3 = 10,8  3,8 + (4,7 + 2,3) = 3,8 + 7 = 10,8  🡪 (3,8 + 4,7) + 2,3 = 3,8 + (4,7 + 2,3) = 10,8  HS lặp lại.  -HS đọc yêu cầu  –HS (nhóm đôi) tìm hiểu bài, nhận biết yêu cầu: Tính bằng cách thuận tiện.  –HS thảo luận nhóm đôi để tìm cách thực hiện: Vận dụng tính chất giao hoán và kết hợp 🡪 Tìm tổng của các cặp số có kết quả là số tự nhiên 🡪 Cộng tiếp để tìm giá trị của biểu thức.  –HS làm bài cá nhân.  a) 52,7 + 21,9 + 34,3 = (52,7 + 34,3) + 21,9 = 87 + 21,9 = 108,9  a)0,4 + 0,8 + 0,2 + 0,6  = (0,4 + 0,6) + (0,8 + 0,2) = 1 + 1 = 2  b)4,82 + 1,18 + 5,67 = (4,82 + 1,18) + 5,67= 6 + 5,67 = 11,67  c)3,1 + 4,3 + 6,9 + 5,7  = (3,1 + 6,9) + (4,3 + 5,7) = 10 + 10 = 20  – HS giải thích cách làm.  Ví dụ:  a)52,7 + 21,9 + 34,3  = (52,7 + 34,3) + 21,9  = 87 + 21,9 = 108,9  🡪 Tổng của 52,7 và 34,3 là một số tự nhiên.  –HS xác định bài toán cho biết gì, bài toán hỏi gì.  –HS thực hiện cá nhân.  Bài giải  894,8 + 104,8 = 999,6  Năm 2021, sản lượng xoài của nước ta khoảng 999,6 nghìn tấn.  894,8 + 999,6 = 1 894,4  Cả hai năm, sản lượng xoài của nước ta khoảng 1 894,4 nghìn tấn.  –HS nói các bước thực hiện. Ví dụ:  •Bước 1: Tìm sản lượng xoài của nước ta năm 2021.  •Bước 2: Tìm tổng sản lượng xoài của nước ta cả hai năm. |
| **3.Hoạt động Vận dụng trải nghiệm .** | |
| **Vui học**  **-**GV gọi HS đọc yêu cầu  - GV cho HS thảo luận nhóm 4  –Sửa bài, GV cho HS trình bày theo nhóm, khuyến khích HS nói cách làm.  -GV nhận xét tiết học, tuyên dương  -Dặn dò | –HS đọc yêu cầu.  –HS thảo luận (nhóm bốn) tìm hiểu bài, tìm cách làm:  •Bước 1: Tìm tổng khối lượng của ba trái xoài.  •Bước 2: So sánh với khối lượng của con gà và Trả lời.  –HS làm bài cá nhân rồi chia sẻ trong nhóm. Cả ba trái xoài nặng hơn con gà.  –HS nói cách làm. Ví dụ:  0,62 kg + 0,7 kg + 0,78 kg = 2,1 kg 2,1 kg > 2kg |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY *(nếu có)*:**

.................................................................................................................................................

..................................................................................................................................................

..................................................................................................................................................